

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSPT
Ngày 14 tháng 6 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSPT ngày 25 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Văn Tr1, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn Tr1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn KL, xã TN, huyện DT, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Đặng Tiến L và bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 3 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

Ngoài ra còn có 04 (bốn) bị cáo: Nguyễn Đình Tr2, Nguyễn Văn D1, Bùi Quang H và Nguyễn Văn D2 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị:

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn NT, xã DM, huyện DT, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Hà Nam thì nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2016, anh Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Hoàng V đến quán “Vui,Vui” của chị Lê Thị V thuộc khu tập thể Trại Lúa 1, thị trấn Đồng Văn, huyện DT để uống rượu thì gặp các bị cáo: Nguyễn Đình Tr2, Nguyễn Văn D1, Bùi Quang H, Đặng Văn Tr1 và Nguyễn Văn D2 đang uống rượu tại đây. Do Tr2 và D1 có mâu thuẫn từ trước với anh V nên khi thấy anh V thì bị cáo D1 đứng dậy định đánh nhưng được mọi người can ngăn. Thấy vậy, anh T không vào quán nữa mà điều khiển xe mô tô chở anh V đi vào phía trong khu công nghiệp Đồng Văn. Lúc này, H đi ra hỏi D1 “Sao đấy” thì D1 nói “*Thằng kia trước nó đánh chủ*”. Nghe xong, Tr2 liền hô “*đuổi theo chúng nó*”. H và Tr2, mỗi người cầm theo 01 vỏ chai rượu Vodka loại 500ml bằng thủy tinh đập vỡ hết chai, còn lại cổ chai nhưng do cổ chai Tr2 cầm còn quá ngắn nên Tr2 vứt cổ chai đi và rút trong người ra 01 con dao bấm bằng kim loại mũi nhọn, lưỡi dài 11cm và bật lưỡi dao ra. D1 điều khiển xe mô tô Exciter BKS 29Y3-224.81 chở theo H và Tr2 còn Tr1 điều khiển xe mô tô Dream BKS 29F8-8051 chở D; cả nhóm đuổi theo anh T và anh V để đánh. Quá trình đuổi theo, H đã ném vỏ chai Vodka trúng người anh V. Khi đuổi đến khu vực quán Karaoke HN ở phố Nguyễn Hữu Tiên, thị trấn ĐV thì xe của D1 vượt lên, ép phía bên phải đầu xe anh T buộc anh T phải điều khiển xe chậm lại. Tr1 điều khiển xe mô tô vượt lên phía bên trái, dùng chân đạp trúng người anh T làm xe do anh T điều khiển bị đổ. Anh V nhảy ra khỏi xe bỏ chạy thoát còn anh T chạy bộ về phía cửa chính quán Karaoke HN cách đó khoảng 05m thì bị tất cả nhóm của Tr2 chạy bộ đuổi kịp. D xông vào dùng tay phải tát 02 nhát vào mặt và dùng chân đá vào ngực anh T, tiếp đó H dùng tay đâm 02 nhát vào lưng anh T, Tr1 dùng tay đâm anh T 01 nhát vào vai trái, H cầm viên gạch đỏ ném trúng lưng anh T. Anh T tiếp tục bỏ chạy vào trong quán thì Tr2 cùng Tr1, H và D1 đuổi theo. Khi anh T chạy ra cửa lách của quán thì bị Tr2 dùng tay trái quàng qua vai phải kéo ngược lại và dùng tay phải cầm dao bấm đâm 01 nhát từ dưới lên trúng vào vùng bụng anh T rồi rút dao ra, anh T bị ngã tại cửa quán HN. Sau khi đâm anh T, Tr2 cầm dao đi tìm anh V nhưng không thấy. Các bị cáo H và D1 tiếp tục xông vào dùng chân đá, đạp vào người anh T. Sau đó, cả nhóm bỏ về. Anh T được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên cấp cứu và điều trị đến ngày 06/01/2017 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/16/TgT ngày 29/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định khi anh T còn đang điều trị, kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 27%; vết thương thấu ngực trái do vật có cạnh sắc mũi nhọn gây nên*” và tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/TgT ngày 24/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam sau khi anh Nguyễn Văn T đã ra viện, kết luận: “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47%; vết thương thấu ngực trái do vật có cạnh sắc mũi nhọn gây nên*”.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao bấm bằng kim loại, lưỡi dài 11cm, mũi nhọn; 1/2 dưới vỏ chai bằng thủy tinh vỡ, loại vỏ chai rượu Vodka men. Đối với xe mô tô BKS 29F8-8051 và xe mô tô loại Exciter BKS 29Y3-224.81 do Tr1 và D1 sử dụng chở các bị cáo đuổi anh T, anh V. Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu 02 chiếc xe trên là của bố mẹ bị cáo Tr2 và bị cáo D1; do không biết các bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Văn D1, Bùi Quang H và Đặng Văn Tr1 cùng gia đình Nguyễn Đình Tr2 đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn T tổng số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), anh T không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện DT đã tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33 và Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Tr1 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2017. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác từ 02 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng và xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm cũng như tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 5 năm 2017, bị cáo Đặng Văn Tr1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan sai. Song, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo ăn năn, hối cải đã tích cực cùng gia đình và các bị cáo khác bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Tr1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện về tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn Tr1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vì mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Đình Tr2, Nguyễn Văn D1 với anh Nguyễn Hoàng V nên khoảng 23

giờ ngày 24/12/2016, tại khu công nghiệp Đồng Văn, thị trấn ĐV, huyện DT, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đình Tr2 cầm theo dao bấm sắc nhọn, còn Bùi Quang H cầm theo vỏ chai thủy tinh đã đập vỡ phần đáy chai cùng với Nguyễn Văn D1, Đặng Văn Tr1, Nguyễn Văn D2 đuổi theo và chặn xe mô tô do anh Nguyễn Văn T điều khiển chở anh Nguyễn Hoàng V để đánh. Do anh V chạy thoát, chỉ đuổi kịp anh T nên các bị cáo D1, H, Tr1 và D dùng tay, chân và gạch ném, đánh anh T, còn bị cáo Tr2 dùng dao bấm đâm anh T một nhát vào bụng. Hậu quả anh T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 47%. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Đặng Văn Tr1 thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Tr1 và các đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới sức khỏe của anh Nguyễn Văn T được pháp luật bảo hộ. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội như cấp sơ thẩm đã quyết định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến vai trò, trách nhiệm của bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đưa ra những tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, tích cực cùng gia đình và các bị cáo khác bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra, phía bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là những tình tiết cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo Tr1 không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của mình. Vì vậy, mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Tr1 là có căn cứ đúng pháp luật. Cho nên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Tr1.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Tr1 và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2017/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện DT, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Tr1 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 3 năm 2017, về tội “Cố ý gây thương tích”.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Đặng Văn Tr1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THA huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Thủy